TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số**: 20/2020/HS-ST**
Ngày: **12/05 /2020**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồmcó:

- ***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*** : Ông Phạm Thế Anh.
- ***Các Hội thẩm nhân dân*** : Ông Vũ Đức Bính và bà Trần Thị Lệ Dung
- ***Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà***: BàNguyễn Thị Thúy Lan, Thư ký Toà án nhân dân huyện K - tỉnh Ninh Bình.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện K -Tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:*** Ông Phạm Anh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng5 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện K xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2020/HSST ngày31/03/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐXXST-HS ngày 29/04/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên**Nguyễn Văn K;**Giới tính: Nam; Tên gọi khác : Không; Sinh năm 1980 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: xóm 7B, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 6/12.

Bố đẻ Nguyễn Văn T, sinh năm1951 và mẹ: Lê Thị T1 sinh năm 1952;Gia đình có 5 anh em, bị cáo là con thứ ba; Vợ:Nguyễn Thị Y, sinh năm 1988, Hiện trú tại xóm 7B, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Con: có 03 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án: Tại bản án số 13/2019/HS-ST ngày 09/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt Nguyễn Văn K 15 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ 05% thu nhập hàng tháng, phạt bổ sung 25 triệu đồng. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt bổ sung ; Tại bản án Phúc thẩm số 18/2019/HS-PT ngày 20/6/2019Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình y án sơ thẩm. Bị cáo đã thi hành xong khoản phạt tiền; hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày 16/05/2019 chưa thi hành xong .

Tiền sự : không. Lịch sử bản thân: Ngày 09/02/2015 bị Công an huyện K xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Đã thi hành xong năm 2015.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 10/2/2020; có mặt tại phiên tòa.

- Ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Phạm Văn T2 , SN 1971; trú tại xóm 7B, xã C; có mặt.

+ Trần Văn M, sinh năm 1974; trú tại: tại xóm 7C, xã Cồn Thoi, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình;vắng mặt.

+ Nguyễn Văn V, sinh năm 1976; trú tại: tại xóm 7C, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình;vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn K1, sinh năm 1981; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 16 giờ cùng ngày thì Tổ công tác Công an huyện K và Công an xã C phát hiện tại nhà Nguyễn Văn K1 xóm 7B, xã Cồn Thoi Nguyễn Văn K, Phạm Văn T2, Trần Văn M, Nguyễn Văn V đang đánh bạc; đã tiến hành lập biên bản sự việc các đối tượng đang đánh bạc,thu giữ tại chiếu bạc 01 bộ tú lơ khơ 52 quân, thu 2.200.000đ trên chiếu (tại vị trí ngồi của K 700.000đ, T2 700.000đ, V có 800.000đ) thu trên người các đối tượng 3.400.000đ, 04 điện thoại di động, 02 ví da cũ, 01 chiếu nhựa cũ .

Tại cơ quan điều tra bị cáo và người liên quan khai nhận: Trưa ngày 04/2/2020, Nguyễn Văn K là người đã bị kết án về tội "Đánh bạc" nhưng chưa được xóa án tích đã cùng Phạm Văn T2, Trần Văn M, Nguyễn Văn V, đến chơi và ăn cơm tại nhà Nguyễn Văn K1. Sau khi ăn xong K1 đi ngủ, còn K, T2, V và M ngồi uống nước với nhau. Đến khoảng 14 giờ trong quá trình ngồi uống nước thì T2 nói với những người còn lại "Anh em mình làm tý liêng cho vui" tất cả đều đồng ý. Sau đó V lấy bộ tú lơ khơ 52 quân có sẵn ở góc gian bếp từ trước để xuống chiếu rồi T2, M, K và V ngồi quây tròn trên chiếu nhựa đã trải sẵn từ lúc ăn cơm để đánh bạc, tất cả thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh "Liêng" mỗi ván góp gà 20.000đ tố cao nhất là 100.000đ. Đánh bạc đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì Tổ công tác Công an huyện K và Công an xã C phát hiện.

Cơ quan điều tra xác định: Trước khi đánh bạc K có 1.000.000đ và M có 360.000đ đều bỏ ra hết để đánh bạc; T2 có 2.380.000đ lúc đầu bỏ ra 340.000đ để đánh bạc xác định nếu thua hết sẽ sử dụng thêm 500.000đ để đánh bạc như vậy sử dụng 840.000đ để đánh bạc; V có 1.860.000đ lúc đầu bỏ ra 500.000đ để đánh bạc nếu thua hết sẽ lấy thêm 360.000đ để đánh tiếp như vậy sử dụng 860.000đ để đánh bạc. Tổng số tiền huy động vào việc đánh bạc được xác định là 3.060.000đ.

Quá trình điều tra Công an huyện K đã trả lại số tiền 1.540.000 đồng, 01 điện thoại di động SamSung J3 Pro màu đen, 01 ví da cho Phạm Văn T2; trả lại số tiền 1.000.000đ, 01 điện thoại Samsung A5 màu vàng, 01 ví da cho Nguyễn

Văn V; 01 điện thoại OPPO màu vàng cho Trần Văn M là những tài sản cá nhân không sử dụng vào việc đánh bạc. Vật chứng còn thu giữ 3.060.000 đồng; 01 bộ bài lơ khơ 52 quân; 01 chiếu nhựa; 01 điện thoại di động OPPO màu đen.

Bản cáo trạng số24/CT-VKS ngày 31/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện K đó truy tố bị cáoNguyễn Văn K theo Khoản 1Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiờn tũa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo nội dung cáo trạng và đề nghị HĐXX:

- Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn K phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng: Khoản 1,3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, 36, 55, 56 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáoNguyễn Văn K từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; tổng hợp với bản án số 13/2019/HS-ST ngày 09 tháng 04 năm 2019 buộc bị cáo phải thi hành từ 17 tháng 26 ngày đến 20 tháng 26 ngày cải tạo không giam giữ; phạt bổ sung bị cáo từ 25 đên 30 triệu đồng sung ngân sách nhà nước.

- Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106, 136 BLTTHS:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền3.060.000 đồng.

+Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài lơ khơ 52 quân; 01 chiếu nhựa.

+Trả lại cho bị cáo K 01 điện thoại di động OPPO màu đen nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án

+ Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Tại phiên bị cáo đã khai nhận hành vi của mỡnh đó thực hiện chiều ngày 04/02/2020như nội dung vụ án; bị cáoxác định khi tham gia đánh bạc có 1.000.000đ(Một triệu đồng), sử dụng vào việc đánh bạc cùng Phạm Văn T2, Trần Văn M, Nguyễn Văn V.

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xem xét công khai tại phiên tòa hôm nay như: biên bản kiểm tra hành chính lập hồi 16 giờ ngày 04/02/2020, lời khai của ngườilàm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; vật chứng thu giữ là số tiền 3.060.000đ được bị cáo và người liên quan sử dụng đánh bạc cùng dụng cụ dùng để đánh bạc là 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Từ những chứng cứ đó, đó cú đầy đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ14giờ đến 16 giờ cùng ngày 04/02/2020 tại nhà của Nguyễn Văn K1; bị cáo K là người đã bị kết án về tội "Đánh bạc" nhưng chưa được xóa án tíchcùng Phạm Văn T2, Trần Văn M, Nguyễn Văn V đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức chơi "Liêng" với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 3.060.000đ bị cáo đó phạm tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa, gây mất an ninh trật tự tại địa

phương. Bị cáo nhận thức rất rõ việc rủ rê, tụ tập, đánh bạc là vi phạm pháp luật; song để thỏa mãn nhu cầu sát phạt nhau bằng tiền và hưởng lợi từ việc làm trái pháp luật đó, bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội vì vậy cần phải có biện pháp xử lý nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo nhằm răn đe phòng ngừa chung đồng thời ngăn chặn loại hình đánh bạc này lan rộng.

[3] Trong vụ án này HĐXX thấy: bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự chobị cáo đ- ợc quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.

Khi lượng hình thấy: bị cáocó nhân thân xấu đã bị xử phạt về hành vi đánh bạc chưa được xóa tiền sự không lấy đó làm bài học còn tiếp tục vi phạm cần phải xử lý nghiêm; nhưng xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, mục đích nhằmthu lợi bất chính thông qua việc đánh bạc, số tiền huy động để đánh bạc không lớn ; nên không áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là hình phạt chính và áp dụng hình phạt tiền bổ sung cũng đủ giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Theo quyết định tại bản án số 13/2019/HS-ST ngày 09/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện K thì bị cáo bị xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ được trừ đi 09 ngày quy đổi từ 03 ngày tạm giữ còn phải thi hành 14 tháng 21 ngày. Hình phạt cải tạo không giam giữ được thi hành từ ngày 16/05/2019, tính đến ngày xét xử sơ thẩm(12/05/2020), bị cáo đã thi hành được 11 tháng 25 ngày còn phải thi hành 02 tháng 26 ngày; vì vậy hình phạt cải tạo không giam giữ trong bản án này sẽ được tổng hợp với phần hình phạt cải tạo không giam giữ tại bản án số 13/2019/HS-ST ngày 09/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện K bị cáo chưa thi hành để buộc bị cáo phải thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ của cả hai bản án.

[4] Đối vớicác anh Phạm Văn T2, Trần Văn M, Nguyễn Văn V là những người tham gia đánh bạc cùng bị cáo K nhưng số tiền đánh bạc được huy động chỉ có 3.060.000đ chưa đủ định lượng các anh chưa bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc hay đã có tiền án về tội đánh bạc hay gá bạc nên không có căn cứ xử lý hình sự về tội " Đánh Bạc" với các anh. Công an huyện K đã xử lý hành chính đối với các anh là phù hợp; nhưng các anh chưa thực hiện đúng nghĩa vụ công dân của mình cần nhắc nhở các anh thực hiện tốt nghĩa vụ của mình.

Đối với anh Phạm Văn K1 là chủ nhà sau khi uống rượu đã đi ngủ, không biết việc đánh bạc của bị cáo và người liên quan nên không có căn cứ xử lý hình sự về tội đánh bạc hay gá bạc.

[5] Về xử lý vật chứng:số tiền3.060.000 đồng đã thu giữ là tiền sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung quỹ nhà nước

Đối với 01 bộ bài lơ khơ 52 quân; 01 chiếu nhựa; là công cụ, phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng cầntịch thu, tiêu hủy

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đenthu của bị cáo K, vật chứng thu giữ này không liên quan đến hành vi phạm tội là tài sản cá nhân của bị cáo cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý đảm bảo thi hành án.

[6]Về án phí: Căn cứđiều 136 BLTTHS năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14; buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đều hợp pháp.Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 và 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 55, 56 BLHS: Xử phạt bị cáoNguyễn Văn K 18 tháng cải tạo không giam giữ. Tổng hợp với hình phạt cải tạo không giam giữ chưa thi hành tại bản án 13/2019/HS-ST ngày 09/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện K còn phải thi hành 02 tháng 26 ngày. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 20 tháng 26 ngày.

Khấu trừ 5% thu nhập đối với bị cáo trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ sung ngân sách nhà nước.Phạt bổ sung bị cáo30 triệu đồng sung ngân sách nhà nước.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã C nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn K cho UBND xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 BLTTHS năm 2015 Điều 47 BLHS

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền3.060.000đ.
- Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài lơ khơ 52 quân; 01 chiếu nhựa đã cũ.
- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại OPPO màu đen nhưng tiếp tục quản lý đảm bảo thi hành án.

3. Án phí: Căn cứ điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người có quyền, nghĩa vụ thi hành án có quyền yêu cầu thi hành

án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáongười có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt,có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Huyện K;
- Chi cục THADS Huyện K;
- Công an Huyện K;
- UBND xã C.
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Phạm Thế Anh